

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÚC THỌ, TP. HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 25/2023/HNGĐ – ST

Ngày 09- 6- 2023

V/v: “Tranh chấp Hôn nhân và gia đình”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚC THỌ, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Minh Loan

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Đỗ Thị Hòa

Ông Lê Xuân Sơn.

- Thư ký phiên tòa: Ông Khuất Tiến Phúc – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội.

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Khuất Thị Mỹ Dung – Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 34/2023/TLST – HNGĐ ngày 14 tháng 3 năm 2023 về việc: “Tranh chấp hôn nhân và gia đình”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 24/2023/QĐXXST – HNGĐ ngày 10/5/2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 19/2023/QĐST – HNGĐ ngày 18/5/2023, giữa các đương sự:

***/ Nguyên đơn: Chị Phùng Bích H**, sinh năm 1994 (có mặt).

Địa chỉ: Thôn 3, xã V, huyện P, Thành phố Hà Nội

***/ Bị đơn: Anh Doãn Văn C**, sinh năm 1994 (vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn 4, xã V, huyện P, Thành phố Hà Nội.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

***/ Theo đơn khởi kiện và các bản tự khai của nguyên đơn có trình bày như sau:**

- Chị Phùng Bích H kết hôn với anh Doãn Văn C trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký tại UBND xã V vào ngày 12/3/2013. Sau khi cưới, vợ chồng về chung sống cùng với bố mẹ anh C được hơn một năm thì anh chị ra ở riêng nhưng vẫn sinh sống trên đất của bố mẹ. Thời gian đầu, vợ chồng chung sống hạnh phúc. Tuy nhiên, mấy năm gần đây, do anh C thường xuyên rượu chè, đánh chửi vợ con, bạo hành chị nhiều lần nên vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, cãi nói nhau. Đến cuối năm 2022, chị H phải về nhà mẹ đẻ sinh sống. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không thể hàn gắn được nên đề nghị Tòa án giải quyết ly hôn.

Về con chung: Anh chị có ba con chung là cháu Doãn Quỳnh Ch, sinh ngày 18/6/2013; cháu Doãn Thị Thanh H1, sinh ngày 24/9/2014 và cháu Doãn Ngọc D sinh ngày 09/10/2018. Theo đơn ly hôn thì chị H đề nghị giải quyết việc nuôi con chung theo nguyện vọng của các cháu nhưng trong quá trình giải quyết chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được nuôi cháu H1 vì hiện tại cháu đang ở với chị còn cháu Ch và cháu D chị đề nghị giao cho anh C trực tiếp nuôi.

Về tài sản chung; về nợ: Không có.

Ngoài ra chị H không yêu cầu vấn đề gì khác.

- Anh Doãn Văn C có ý kiến như sau: Về thời gian và điều kiện kết hôn như chị H trình bày là đúng. Vợ chồng chung sống hạnh phúc bình thường được khoảng 8 năm thì xảy ra mâu thuẫn. Lý do là chị H có tư tưởng với người đàn ông khác nên vợ chồng thường xuyên xảy ra cãi nói nhau, chị H đã bỏ về nhà mẹ đẻ sinh sống từ giữa năm 2022. Nay chị H cương quyết đề nghị giải quyết ly hôn thì tùy chị H. Do anh C là người theo đạo và trong đạo có quy định là không bỏ vợ, bỏ chồng nên anh không đến tòa án giải quyết, anh đề nghị Tòa án giải quyết theo thủ tục vắng mặt cho anh.

Về con chung: Vợ chồng có ba con chung như chị H trình bày, hiện tại cả ba cháu đang ở với anh nên khi ly hôn anh xin nuôi cả ba cháu và không yêu cầu chị H phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung và nợ: Không có.

Ngoài ra anh C không yêu cầu vấn đề gì khác.

Quá trình giải quyết vụ án, cháu Doãn Thị Thanh H và cháu Doãn Quỳnh Ch trình bày nguyện vọng muốn được ở với bố nếu bố mẹ ly hôn.

Tại phiên tòa chị H có ý kiến: Trong đơn ly hôn chị đồng ý để anh C nuôi cả ba cháu vì chị còn đi làm ăn nhưng nay chị xác định làm công việc ở nhà nên chị có nguyện vọng được nuôi một cháu. Thời gian gần đây, cháu Doãn Thị Thanh H1 cũng sang ở cùng với chị nên chị xin nuôi cháu H1 còn cháu Ch và cháu D thì chị đề nghị giao cho anh C nuôi.

*/ Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phúc Thọ phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước khi nghị án và phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án: Tòa án nhân dân huyện Phúc Thọ thụ lý vụ án là đúng thẩm quyền và đã xác định đúng quan hệ pháp luật tranh chấp. Việc xác định tư cách người tham gia tố tụng, thu thập chứng cứ, tổng đạt văn bản tố tụng đảm bảo đúng quy định pháp luật. Tại phiên tòa, Thẩm phán, Hội đồng xét xử chấp hành đầy đủ và đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự, nguyên đơn đã được thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ của mình; bị đơn không thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 51, Điều 56, Điều 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình: Chấp nhận đơn khởi kiện của chị H. Xử cho chị H được ly hôn với anh C.

Về con chung: Giao cho chị H nuôi cháu Doãn Thị Thanh H1, sinh ngày 24/9/2014 và giao cho anh C nuôi hai cháu Doãn Quỳnh Ch, sinh ngày 18/6/2013 và cháu Doãn Ngọc D sinh ngày 09/10/2018, hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau.

Về tài sản chung; Về nợ: Không có.

Về án phí: Chị H phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng: Chị Phùng Bích H là nguyên đơn yêu cầu giải quyết ly hôn với anh Doãn Văn C trú tại xã V, huyện P, Thành phố Hà Nội, Tòa án nhân dân huyện Phúc Thọ thụ lý và giải quyết vụ án ly hôn theo đơn của chị H là đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 1 Điều 28 và khoản 1 Điều 35 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Anh Doãn Văn C là bị đơn đã được tổng đạt hợp lệ 02 lần nhưng vẫn vắng mặt tại phiên tòa, do vậy, HĐXX tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn là đúng quy định tại các Điều 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2]. Về nội dung:

[2.1]. Về quan hệ hôn nhân: Chị Phùng Bích H và anh Doãn Văn C kết hôn trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại UBND xã V, huyện P, Thành phố Hà Nội vào ngày 12/3/2013. Vì vậy, đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp.

Về nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng, theo chị H là do anh C thường xuyên rượu chè, đánh đập, bạo hành chị. Theo anh C thì vợ chồng mâu thuẫn là do chị H có tư tưởng với người đàn ông khác. Do đó, vợ chồng không hợp nhau, hai bên bất đồng quan điểm. Vì vậy, vợ chồng đã sống ly thân từ giữa năm 2022 cho đến nay. Hội đồng xét xử nhận thấy mâu thuẫn vợ chồng đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không tồn tại, mục đích của hôn nhân không đạt được nên cần giải quyết cho chị H được ly hôn với anh C là phù hợp với quy định tại Điều 51; 56 của Luật hôn nhân và gia đình.

[2.2]. Về con chung: Chị H và anh C có ba con chung là cháu Doãn Quỳnh Ch, sinh ngày 18/6/2013; cháu Doãn Thị Thanh H1, sinh ngày 24/9/2014 và cháu Doãn Ngọc D sinh ngày 09/10/2018. Khi ly hôn chị H có nguyện vọng nuôi cháu H1 còn cháu D và cháu Ch để anh C nuôi dưỡng, còn anh C có nguyện vọng được nuôi cả ba cháu.

Xét nguyện vọng của chị H, anh C, ý kiến của các cháu và hiện tại cháu H1 đang ở với chị H còn cháu Ch và cháu D đang ở với anh C. HĐXX thấy rằng, tuy anh C xin nuôi cả 03 con nhưng việc giao cả 03 cháu cho một người nuôi, dồn gánh nặng chăm sóc giáo dục con vào một người là không đảm bảo quyền lợi về mọi mặt cho các cháu. Mặt khác, chị H cũng có nguyện vọng được nuôi con và cháu H1 hiện đang ở cùng chị H, do vậy cần giao cháu H1 cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng và giao cháu Ch, cháu D

cho anh C trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi hoặc khi có quyết định thay đổi khác của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.

Các bên không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên HĐXX không xem xét.

[2.3]. Về tài sản chung; về nợ: Các bên đều xác định không có nên HĐXX không phải xem xét.

[3]. Về án phí: Chị Phùng Bích H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[4]. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào các Điều 51; Điều 56; Điều 81; 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 28, 35, 227, 228, 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Căn cứ: khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Phùng Bích H: Chị Phùng Bích H được ly hôn với anh Doãn Văn C.

2. Về con chung: Giao cháu Doãn Thị Thanh H1, sinh ngày 24/9/2014 cho chị Phùng Bích H trực tiếp nuôi dưỡng; Giao cháu Doãn Quỳnh Ch, sinh ngày 18/6/2013 và cháu Doãn Ngọc D, sinh ngày 09/10/2018 cho anh Doãn Văn C trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi hoặc khi có quyết định thay đổi khác của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền. Chị H và anh C không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau và có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung; Về nợ: Không có.

4. Về án phí: Chị Phùng Bích H phải chịu 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm. Được trừ vào số tiền 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) đã nộp tạm ứng án phí lệ phí Tòa án tại biên lai thu số: 0042025 ngày 14/3/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội.

5. Căn cứ vào các Điều 271; Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự: Chị Phùng Bích H có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Anh Doãn Văn C có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND Thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện Phúc Thọ;
- CCTHADS huyện Phúc Thọ;
- UBND xã nơi đăng ký kết hôn;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Thị Minh Loan

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA